

Tây Ninh, ngày 14 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 2016 – 2020

Thực hiện Công văn số 1173/BKHĐT-TCTT ngày 05/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tổng kết, đánh giá thực hiện các quy định về quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 2016 – 2020, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH TRONG QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 41/2016/QĐ-TTg¹

I. QUY ĐỊNH VỀ LẬP KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG

1. Quy định về xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm tại Điều 4 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG.

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

Trên cơ sở Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về NTM giai đoạn 2016 – 2020, Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM (gọi tắt là Chương trình) giai đoạn 5 năm 2016-2020 được triển khai đồng bộ tại các cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Cụ thể:

- Cấp tỉnh: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 01/3/2017. Trong quá trình triển khai có một số nội dung chưa phù hợp UBND tỉnh đã điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 thay thế Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 01/3/2017.

- Cấp huyện: có 04 UBND các huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2016-2020⁽²⁾ và có 05 UBND

¹ Gọi tắt Quy chế số 41.

² Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2018 của huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành) về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Hòa Thành giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 4915/QĐ-UBND ngày 3 tháng 11 năm 2016 của UBND huyện Dương Minh Châu về Ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 03/KH-BCĐ ngày 22/03/2017 của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới huyện Trảng Bàng

huyện⁽³⁾ tiếp tục thực hiện Kế hoạch Chương trình giai đoạn 2010-2020 (*không ban hành kế hoạch thực hiện giai đoạn 2016-2020*).

Hình thức, nội dung kế hoạch, các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch phù hợp với nội dung tại Điều 4 Quy chế số 41, tình hình thực tiễn địa phương và bám sát mục tiêu của Chương trình; có phân công nhiệm vụ cụ thể cho cơ quan chuyên môn và UBND cấp huyện phối hợp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Việc áp dụng quy định đối với công tác quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng NTM góp phần tăng sự hài lòng với cuộc sống của cư dân nông thôn. Chương trình xây dựng NTM đã huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và quan trọng nhất là sự đồng lòng, hưởng ứng của người dân. Các văn bản quản lý, điều hành đã tạo hành lang pháp lý riêng trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình thuận lợi từ cấp tỉnh đến cơ sở, các nội dung văn bản được cụ thể, rõ ràng, dễ thực hiện. Kịp thời ban hành, điều chỉnh các cơ chế chính sách phù hợp với quy định của Trung ương làm cơ sở áp dụng thực hiện tại địa phương.

Những kết quả đạt được mặc dù có nhiều kết quả nổi bật nhưng Chương trình xây dựng NTM vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Các Bộ, ngành Trung ương chậm ban hành một số văn bản hướng dẫn (thực hiện tiêu chí nâng cao, kiểu mẫu); Công tác phân bổ vốn ở năm đầu khi triển khai thực hiện Chương trình còn chậm; một số tiêu chí khó đạt và khó duy trì trong quá trình thực hiện như: tiêu chí 10- Thu nhập; tiêu chí 11- Hộ nghèo; tiêu chí 13- Tổ chức sản xuất; tiêu chí 15- Y tế (Bảo hiểm y tế); tiêu chí 17- Môi trường và an toàn thực phẩm là do một số địa phương chưa chú trọng nhiệm vụ cơ cấu lại nông nghiệp gắn với xây dựng NTM, vì vậy chuyển biến về thu nhập của người dân còn chậm, nhận thức một bộ phận hộ nghèo vẫn còn hạn chế, chưa có ý thức vươn lên, còn tư tưởng trông chờ các chính sách hỗ trợ giảm nghèo vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Thực hiện Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 về Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020. Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm 2016-2020 tập trung vào các nội dung như:

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân, đặc biệt là ở các địa bàn khó khăn, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin), góp phần hoàn thành mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2016 - 2020 theo Nghị quyết Đảng bộ tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra.

³ giai đoạn 2016 – 2020; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2017 của UBND thành phố Tây Ninh thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới thành phố Tây Ninh giai đoạn 2016 – 2020.

³ Các huyện: Tân Biên, Tân Châu, Châu Thành, Bến Cầu và Gò Dầu.

- Cải thiện, nâng cao điều kiện sống cho người nghèo; tạo cơ hội cho người nghèo, hộ nghèo có điều kiện sản xuất tăng thu nhập, có cuộc sống ổn định, vươn lên thoát nghèo, ưu tiên hộ nghèo ở vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã khó khăn.

- Hộ nghèo và người nghèo tiếp cận trực tiếp các dịch vụ xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống của nhóm hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình (hộ nghèo theo chuẩn nghèo của tỉnh); nâng cao năng lực nhận thức cho người nghèo nói riêng và người dân nói chung.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội ở các xã khó khăn được tập trung đầu tư đồng bộ theo tiêu chí NTM, trước hết là hạ tầng thiết yếu, như: giao thông, trường học, trạm y tế, thủy lợi nhỏ, nước sinh hoạt; tạo điều kiện để người dân tham gia thực hiện các hoạt động của Chương trình để tăng thu nhập và nhằm phát huy hiệu quả các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu được đầu tư, góp phần giảm rủi ro thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, cải thiện tiếp cận thị trường.

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất và dân sinh trên địa bàn các xã khó khăn thuộc Chương trình phù hợp quy hoạch dân cư và quy hoạch sản xuất, đảm bảo phục vụ có hiệu quả đời sống và phát triển sản xuất của người dân.

Công tác quản lý và tổ chức thực hiện từng Chương trình được UBND tỉnh phân công các Sở, ngành và địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các Dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; đảm bảo người dân được thụ hưởng đầy đủ, kịp thời các chính sách.

2. Quy định về lập kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG hàng năm tại Điều 5 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg.

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM hàng năm của tỉnh được xây dựng trên cơ sở Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 – 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Hàng năm, kế hoạch thực hiện Chương trình của các cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh được xây dựng cụ thể, đề ra rõ mục tiêu, nhiệm vụ của năm thực hiện. Có dự kiến nguồn lực thực hiện Chương trình gồm: nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, nguồn vốn lồng ghép từ các Chương trình, nguồn vốn vay, vốn huy động khác và được xây dựng lồng ghép với kế hoạch phát triển – kinh tế xã hội hàng năm. Ngoài ra, còn đề ra giải pháp điều hành, tổ chức thực hiện đối với từng ngành phụ trách tiêu chí.

Việc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình được Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt, đặc biệt quan tâm trong công tác chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của địa phương.

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Hàng năm, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và chỉ đạo các cơ quan liên quan hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình.

Việc lập kế hoạch hàng năm đã tạo thuận lợi, giúp các Sở, ngành và địa phương chủ động trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình.

3. Quy định về lập kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn cấp xã tại Điều 6 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg.

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

Căn cứ vào Quyết định về Ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của huyện, thị xã, thành phố và các xã trên địa bàn tỉnh đã xây dựng kế hoạch thực hiện thực hiện đúng nguyên tắc lập, tổng hợp, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn cấp xã giai đoạn 2016-2020 theo hướng dẫn Quy chế số 41⁴. Các mục tiêu, dự án thành phần của kế hoạch được lấy ý kiến thành viên Ban chỉ đạo xây dựng NTM, Ban phát triển các ấp, các tổ chức đoàn thể và cộng đồng dân cư trên địa bàn xã.

Đối với các công trình xây dựng NTM trên địa bàn xã do người dân đóng góp thực hiện: giao cho UBND cấp xã tổ chức, hướng dẫn cho người dân thực hiện mô hình tự quản đối với các công trình do người dân đóng góp 100% (các công trình làm đường giao thông nông thôn, lắp đặt đèn thắp sáng đường quê...) theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân hưởng thụ”, Nhà nước chỉ định hướng, hỗ trợ, người dân tự huy động, thỏa thuận mức đóng góp thực hiện công trình và hưởng lợi từ công trình do chính mình xây dựng.

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Việc lập kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn cấp xã chủ yếu tập trung tại các xã thuộc Chương trình 135, các xã ngoài Chương trình 135 được hỗ trợ kinh phí tổ chức thực hiện. Các xã còn lại lồng ghép Chương trình giảm nghèo với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

4. Quy định về giao kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG tại Điều 7 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg.

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

Các quyết định giao kế hoạch giai đoạn 5 năm và hằng năm được triển khai sớm từ cuối năm trước tạo điều kiện cho địa phương chủ động xây dựng kế hoạch đề ra các mục tiêu cụ thể để triển khai thực hiện Chương trình đạt hiệu quả, nhất là đối với các cơ sở hạ tầng thiết yếu được quan tâm đầu tư (giao thông, trường học, trạm y tế, cơ sở vật chất văn hóa,...) làm thay đổi bộ mặt của nông thôn, tạo nền tảng cho phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy phát triển sản xuất, từng bước tăng thu nhập cho người dân.

⁴ Công văn số 582/SKHD-TTg ngày 31/3/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn quy trình lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các Chương trình MTQG trung hạn và hàng năm

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Việc giao kế hoạch giai đoạn 5 năm và hằng năm của Trung ương giúp địa phương chủ động trong việc cân đối và bố trí nguồn lực, phân bổ các chỉ tiêu và mục tiêu cụ thể trong giai đoạn và từng năm.

II. QUY ĐỊNH VỀ HUY ĐỘNG, PHÂN BỐ VÀ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG

1. Quy định về huy động nguồn vốn tại Điều 8 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg.

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

Tổng nguồn lực huy động thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020: **9.225,53 tỷ đồng**, trong đó:

- Nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương:	524,5 tỷ đồng.
- Nguồn vốn ngân sách địa phương:	1.883,752 tỷ đồng.
- Nguồn vốn lồng ghép:	743,519 tỷ đồng.
- Nguồn vốn tín dụng:	4.365,02 tỷ đồng.
- Nguồn vốn huy động khác:	1.708,739 tỷ đồng.

Bên cạnh việc huy động vốn từ các nguồn lực như trên, việc huy động nguồn vốn ngoài ngân sách còn khó khăn do tác động của đời sống kinh tế, dịch bệnh ảnh hưởng đến thu nhập của người dân; vốn huy động từ các doanh nghiệp không nhiều.

Để huy động nguồn lực ngoài ngân sách, Tỉnh, huyện đã tổ chức Chương trình toàn dân xây dựng NTM qua đó kêu gọi sự đóng góp của toàn xã hội, nhất là cán bộ công chức, viên chức, các doanh nghiệp và nhân dân, lồng ghép nguồn vốn từ các Chương trình, dự án khác trên địa bàn...

Hướng dẫn khuyến khích và tạo điều kiện tối đa cho người dân và các tổ chức kinh tế vay vốn tín dụng trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo chính sách của Chính phủ và của UBND tỉnh; thực hiện tốt các cơ chế tín dụng có liên quan để thúc đẩy sản xuất, tăng thu nhập, nâng cao đời sống người dân nông thôn.

Chú trọng phát huy nội lực của cộng đồng dân cư là chính, vận động Nhân dân đóng góp sức người, sức của, hiến vật kiến trúc, cây lâu năm, quyền sử dụng đất... để góp phần cùng với ngân sách nhà nước thực hiện có hiệu quả các nội dung Chương trình.

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Tổng nguồn lực huy động thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020: **3.774,352 tỷ đồng**, trong đó:

- Nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương:	122,831 tỷ đồng.
- Nguồn vốn ngân sách địa phương:	6,369 tỷ đồng.
- Nguồn vốn lồng ghép:	37,425 tỷ đồng.

- Nguồn vốn tín dụng:	2.475,67 tỷ đồng.
- Nguồn vốn huy động khác:	1.132,057 tỷ đồng.

Việc thực hiện chính sách hỗ trợ vay vốn tín dụng ưu đãi là một trong những giải pháp quan trọng trong quá trình thực hiện mục tiêu giảm nghèo tại địa phương. Phần lớn hộ vay vốn sử dụng nguồn vốn vay đúng mục đích, có hiệu quả và có ý thức trả nợ, trả lãi đúng quy định. Tỷ lệ thu hồi nợ đến hạn tăng dần qua các năm: năm 2016 thu hồi 73,8%, năm 2017 thu hồi 74,5%, năm 2018 thu hồi 77,1%, năm 2019 thu hồi 93,1%, đến hết tháng 02/2020 thu hồi 97,5%. Nợ quá hạn đến hết tháng 02/2020 là 8,1 tỷ đồng, chiếm 0,33% tổng dư nợ. Tuy nhiên, một số hộ gặp khó khăn chưa trả được nợ khi đến hạn, Ngân hàng Chính sách xã hội phối hợp với UBND cấp xã, Hội đoàn thể nhận ủy thác gia hạn nợ cho hộ vay, đảm bảo việc xử lý nợ bị rủi ro chính xác, kịp thời, đồng thời bổ sung nguồn vốn tạo điều kiện để người vay tiếp tục khôi phục sản xuất.

Thực hiện đúng quy định về phân bổ vốn, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán vốn đầu tư. Huy động tối đa nguồn vốn các cấp để tổ chức thực hiện Chương trình như vốn đầu tư của doanh nghiệp, các khoản đóng góp tự nguyện của người dân trong xã cho từng dự án cụ thể do HĐND xã thông qua, các nguồn hỗ trợ của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cho các dự án đầu tư. Tuy nhiên, việc huy động vốn ngoài ngân sách cho xây dựng NTM còn khó khăn do tác động của đời sống kinh tế, dịch bệnh ảnh hưởng đến thu nhập của người dân; vốn huy động từ các doanh nghiệp không nhiều.

Đối với việc đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, tỉnh Tây Ninh không thực hiện bố trí đối ứng trực tiếp theo tỷ lệ quy định tại Quyết định số 48/2016/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, nguồn vốn đầu tư cho các xã Chương trình 135 được thực hiện lồng ghép trong các Chương trình, dự án khác tại địa phương. Nguyên nhân là do tỉnh đã xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020, trong đó tỉnh đã chọn các xã Chương trình 135 là xã phấn đấu đạt chuẩn NTM, nguồn lực được tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng để hoàn thành các tiêu chí NTM tại các xã, đến hết năm 2019 có 06 xã Chương trình 135 được công nhận đạt chuẩn NTM, dự kiến năm 2020 có thêm 07 xã Chương trình 135 hoàn thành các tiêu chí xây dựng NTM, nâng tổng số xã hoàn thành Chương trình 135 là 13/16 xã.

2. Quy định về phân bổ chi tiết kế hoạch, dự toán chi thực hiện Chương trình MTQG hàng năm tại Điều 9 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg.

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

Đối với cấp tỉnh: hàng năm, căn cứ vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM được Trung ương giao, tỉnh phân bổ kịp thời, phù hợp nội dung, mục đích nguồn kinh phí theo quy định Chương trình. Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tế, UBND tỉnh điều chỉnh linh hoạt, nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn.

Đối với cấp huyện: căn cứ vào Quyết định giao vốn thực hiện các Chương trình MTQG xây dựng NTM của UBND tỉnh, huyện phân khai vốn cho các cơ quan, đơn vị, các xã thực hiện dự án đầu tư của Chương trình, đồng thời tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện sử dụng, giải ngân vốn theo đúng quy định.

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Hàng năm, tỉnh phân bổ kinh phí tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo cho các Sở, ngành là cơ quan chủ quản Chương trình, cơ quan thực hiện các dự án thuộc Chương trình.

Căn cứ quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh đã lập kế hoạch đầu tư trung hạn (2016-2020) và hàng năm nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các Chương trình; UBND tỉnh ban hành Nghị quyết số 08/2018/NQ-HĐND ngày 29/3/2018 về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020 (*UBND tỉnh đã cụ thể hóa tại Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 08/6/2018*) và Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 về phân bổ vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2019 -2020 (*đã được điều chỉnh tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 11/7/2019*).

3. Quy định về sử dụng nguồn lực huy động tại các Điều: 10, 11, 12 Quy chế số 41.

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

Thực hiện lồng ghép, thống nhất cơ chế đầu tư, hỗ trợ trên cùng địa bàn theo quy định cơ chế đầu tư, cơ chế tài chính của Trung ương về Chương trình MTQG xây dựng NTM; hỗ trợ ngân sách cho các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM.

Các đơn vị được giao kinh phí thực hiện Chương trình MTQG đảm bảo thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí theo nội dung đã được phê duyệt và đúng theo quy định tại Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020.

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Vốn tín dụng chính sách xã hội được đầu tư cho phát triển sản xuất, tạo sinh kế, tạo việc làm và đáp ứng nhu cầu thiết yếu trong đời sống của người nghèo và các đối tượng chính sách khác, tập trung vào các Chương trình tín dụng có dư nợ cao. Chính sách tín dụng ưu đãi cùng với Chương trình phát triển kinh tế - xã hội được xây dựng trên cơ sở theo thế mạnh của từng huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã góp phần tích cực trong công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đảm bảo

an sinh xã hội và xây dựng NTM tại địa phương. Đặc biệt cùng với chính sách khuyến nông, khuyến lâm, khuyến công, khuyến ngư, chuyển giao khoa học kỹ thuật, thực hiện các mô hình sản xuất, kinh doanh thông qua tổ chức Hội đoàn thể nhận ủy thác với Ngân hàng Chính sách xã hội, vốn tín dụng ưu đãi đã giúp hàng nghìn hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn ở nông thôn, hộ ở các xã thuộc vùng khó khăn, thực hiện các mô hình sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt Một số mô hình sản xuất kinh doanh cụ thể như: Trồng rau an toàn, trồng Cao su tiêu dièn (huyện Châu Thành); Làng nghề đan đát (thị xã Hòa Thành); HTX rau an toàn (huyện Gò Dầu); làng nghề bánh tráng; nuôi lươn không bùn (thị xã Trảng Bàng); và nhiều mô hình mô hình kinh tế hiệu quả khác được thực hiện trên 9/9 đơn vị cấp huyện thuộc tỉnh Tây Ninh.

III. QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC, ĐIỀU PHÓI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG

1. Hoạt động của Ban Chỉ đạo, cơ quan quan giúp việc BCĐ Chương trình MTQG các cấp theo quy định tại các Điều: 13, 14 Quyết định số 41/QĐ-TTg.

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

UBND tỉnh thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh (*Ban Chỉ đạo tỉnh*) tại Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 và Quyết định số 1737/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sáp nhập Ban Chỉ đạo thực hiện Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn giai đoạn 2016 - 2020 vào Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 – 2020.

Ban chỉ đạo tỉnh ban hành Quy chế hoạt động tại Quyết định số 1258/QĐ-BCĐ ngày 08 tháng 6 năm 2017 và họp theo quy chế định kỳ hàng quý, họp đột xuất để nắm thông tin, xử lý những khó khăn vướng mắc; phân công các thành viên phụ trách hỗ trợ, đôn đốc tiến độ thực hiện Chương trình; xây dựng kế hoạch, hướng dẫn địa phương thực hiện, đánh giá tiêu chí, chỉ tiêu do sở, ngành phụ trách; tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; tổ chức kiểm tra tình thực hiện của các địa phương.

UBND cấp huyện thành lập và kiện toàn Ban chỉ đạo đao các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 – 2020⁽⁵⁾.

Hệ thống bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình NTM trên địa bàn tỉnh được qui định và xây dựng đồng bộ từ cấp tỉnh đến xã cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chỉ đạo, triển khai thực hiện bảo đảm đạt các mục tiêu kế hoạch đề ra. Cấp tỉnh và cấp

⁵ Quyết định số 2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2020 của UBND huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành) về việc kiện toàn BCĐ các CTMTQG thị xã Hòa Thành gđ 2016-2020; Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 6 tháng 11 năm 2020 của UBND thành phố Tây Ninh về việc cùng có BCĐ các CTMTQG thành phố Tây Ninh 2016-2020; Quyết định số 503/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2021 của UBND huyện Gò Dầu về việc kiện toàn BCĐ các CTMTQG giai đoạn 2016-2020 huyện Gò Dầu; Quyết định số 2201/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2020 của UBND huyện Tân Biên về việc kiện toàn BCĐ thực hiện CTMTQG XD NTM huyện Tân Biên giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 6269/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của UBND thị xã Trảng Bàng về việc kiện toàn BCĐ các CTMTQG thị xã Trảng Bàng giai đoạn 2016-2020; Quyết định 2623/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2020 của UBND huyện Bến Cầu về việc kiện toàn BCĐ các CTMTQG huyện Bến Cầu 2016-2020; Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2020 của UBND huyện Tân Châu về thay đổi chức danh Thành viên Ban chỉ đạo Chương trình MTQG huyện Tân Châu giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định 3886/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Dương Minh Châu về việc kiện toàn Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 – 2020 của huyện Dương Minh Châu.

huyện đều thành lập Văn phòng điều Chương trình MTQG xây dựng NTM (gọi tắt là Văn phòng Điều phối), ở cấp xã duy trì, kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng NTM, Ban phát triển các áp để theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Chương trình.

Văn phòng Điều phối tỉnh Tây Ninh được thành lập tại Quyết định số 2097/QĐ-BCĐ ngày 14/10/2011 của Trưởng ban Chỉ đạo Chương trình MTQG gia xây dựng NTM tỉnh Tây Ninh và đã kiện toàn tại Quyết định số 1821/QĐ-BCĐ ngày 08/7/2016 của Trưởng ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Tây Ninh.

Văn phòng Điều phối tỉnh đặt tại Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, được sử dụng con dấu và tài khoản của Chi cục Phát triển nông thôn để thực hiện nhiệm vụ (không có con dấu và tài khoản riêng). Từ ngày 01/01/2020, Chi cục Phát triển nông thôn đã giải thể theo Quyết định số 2872/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND và đổi tên thành Phòng Phát triển Nông thôn, kể từ đó Văn phòng điều phối NTM tỉnh Tây Ninh không còn tồn tại, việc thực hiện nhiệm vụ Nông thôn mới do phòng Phát triển nông thôn thực hiện theo hình thức kiêm nhiệm dẫn đến nhiều khó khăn trong quá trình triển khai Chương trình.

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG, Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-2020 đã được thành lập và kiện toàn tại Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh. Trên cơ sở kế hoạch thực hiện của các Chương trình, từng thành viên Ban Chỉ đạo đã tích cực triển khai các nhiệm vụ được giao.

Năm 2019, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh tiếp tục được kiện toàn tại Quyết định số 1737/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sáp nhập Ban Chỉ đạo thực hiện Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn giai đoạn 2016 - 2020 vào Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020.

Cơ chế điều phối, phối hợp thực hiện theo Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình MTQG, Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh đã ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 1258/QĐ-BCĐ ngày 08/6/2017, trong đó nhiệm vụ điều hành và quản lý các Chương trình được phân công cụ thể cho từng thành viên.

Cơ quan phụ trách các Chương trình và cơ quan tổng hợp có nhiệm vụ tham mưu Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện 5 năm và hằng năm; xây dựng phương án phân bổ kế hoạch được giao hằng năm; điều hành thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 – 2020; chủ trì kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình theo định kỳ, báo cáo Ban chỉ đạo, UBND tỉnh.

Các sở, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố được phân công chủ trì nội dung thành phần thuộc Chương trình có trách nhiệm hướng dẫn xây dựng kế hoạch; tổng hợp và đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguồn vốn và phương án phân

bổ kế hoạch vốn ngân sách đối với các nội dung thành phần thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, đơn vị.

2. Quy định về công khai thông tin chương trình MTQG tại Điều 15 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg.

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn thực hiện của Trung ương, tỉnh Tây Ninh đã ban hành các văn bản và công khai bằng nhiều hình thức như: Phát hành văn bản đến cơ quan liên quan; Đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; trên bản tin nội bộ của Ban Tuyên giáo về tiến độ thực hiện công tác xây dựng NTM⁽⁶⁾.

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững là nhiệm vụ quan trọng, là cơ sở để việc triển khai các hoạt động giảm nghèo có hiệu quả và phát huy các nguồn lực trong xã hội. Qua công tác tuyên truyền, đã góp phần quan trọng tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ ở các cấp, các ngành trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện *Chương trình*. Người dân cơ bản đã nắm được các chính sách của Nhà nước về giảm nghèo, phần nào ý thức được trách nhiệm của bản thân trong công tác giảm nghèo và vươn lên thoát nghèo.

Việc quán triệt, triển khai các văn bản của Chương trình được thực hiện thông qua hệ thống văn bản hành chính; lồng ghép vào hội nghị tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, các hội nghị hướng dẫn, triển khai văn bản nội dung dự án, các buổi nói chuyện chuyên đề, đối thoại chính sách.... Toàn tỉnh đã tổ chức 8.903 cuộc, có 260.634 lượt người tham dự, trong đó có 41.804 là người nghèo, cận nghèo, 143.884 cán bộ, công chức và 74.946 người dân. UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Ủy ban MTTQ các cấp, các ban, ngành đoàn thể tổ chức tuyên truyền đến Bí thư, Trưởng ấp, khu phố, các chi, tổ hội tại địa phương.

IV. QUY ĐỊNH VỀ THEO DÕI, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH MTQG

1. Theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện các Chương trình MTQG.

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

Văn phòng Điều phối xây dựng NTM các cấp đã chủ động và phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức nhiều đợt kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình tại

⁶ cụ thể hóa quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước của tỉnh đối với Chương trình MTQG xây dựng NTM; Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2016 - 2020 và hàng năm; Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2018 - 2020; Kế hoạch truyền thông, tuyên truyền Chương trình giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018-2020; Danh mục dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2020; Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua chung sức XDNTM giai đoạn 2016 -2020; Kế hoạch rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh;...

các huyện, thị xã, thành phố và các xã, các cuộc kiểm tra định kỳ 06 tháng/lần hoặc đột xuất theo chỉ đạo.

Công tác kiểm tra thực tế tại các địa phương được thực hiện lồng ghép với các Chương trình, nội dung có chung mục tiêu, nhiệm vụ. Qua công tác kiểm tra, các đơn vị quản lý Chương trình đã kịp thời hướng dẫn tổ chức thực hiện từng nội dung, ghi nhận những khó khăn, vướng mắc báo cáo Ban Chỉ đạo kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn cho địa phương; các địa phương cơ bản thực hiện đầy đủ các nội dung của Chương trình, quy trình triển khai từ khâu lập kế hoạch đến tổ chức thực hiện đảm bảo nguyên tắc công khai.

Việc triển khai chế độ báo cáo định kỳ theo Thông tư số 05/2017/TT-BNNPTNT ngày 01/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM còn hạn chế, dẫn đến việc cập nhật số liệu báo cáo lên cấp trên chưa kịp thời.

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Hàng năm, các địa phương triển khai nhiệm vụ rà soát hộ nghèo, Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo tỉnh đã tiến hành kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo trên địa bàn các xã, qua đó đã khắc phục những nội dung chưa chính xác trong công tác rà soát hộ nghèo. Công tác kiểm tra thực tế tại các địa phương cũng được thực hiện lồng ghép với các Chương trình, nội dung có chung mục tiêu, nhiệm vụ. Tổng số cuộc kiểm tra, giám sát cấp tỉnh đối với cấp huyện là 44 cuộc, huyện giám sát cấp xã 224 cuộc, xã giám sát tại địa phương 418 cuộc. Qua công tác kiểm tra, các đơn vị quản lý chương trình đã kịp thời hướng dẫn tổ chức thực hiện từng nội dung, ghi nhận những khó khăn, vướng mắc báo cáo Ban Chỉ đạo kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn cho địa phương.

Qua kiểm tra, giám sát các địa phương cơ bản thực hiện đầy đủ các nội dung của Chương trình, quy trình triển khai từ khâu lập kế hoạch đến tổ chức thực hiện đảm bảo nguyên tắc công khai, có sự tham gia của người dân, cộng đồng. Các hoạt động của Chương trình phù hợp với quy hoạch chung của địa phương đồng thời gắn với mục tiêu giải quyết các nhu cầu bức thiết của cộng đồng, tạo sự đồng thuận và tin tưởng của người dân trong suốt quá trình triển khai Chương trình.

2. Giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện các Chương trình MTQG.

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

Tại nhiều địa phương trên địa bàn, việc phát huy vai trò giám sát của người dân đã góp phần hạn chế thất thoát, nâng cao chất lượng công trình.

Hoạt động giám sát Chương trình đã được thực hiện với nhiều hình thức như giám sát độc lập, giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân (TTND), Ban Giám sát đầu tư (GSĐT) của cộng đồng. Quá trình giám sát được triển khai chủ động từ việc xây dựng đồ án quy hoạch đến các công trình NTM như đường giao thông, chợ, nhà văn hóa... Với sự vào cuộc giám sát của các Ban TTND, Ban GSĐT của cộng đồng, những sai phạm đã kịp thời được phát hiện để kiến nghị với chủ đầu tư, nhà thầu điều chỉnh đảm bảo chất lượng các công trình xây dựng.

Việc tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng NTM được MTTQ cấp tỉnh, huyện, xã được thực hiện công khai, dân chủ; lộ trình thời gian cụ thể, rõ ràng. Đến nay, việc đánh giá kết quả được MTTQ các cấp tiến hành khách quan, đúng quy trình, phản ánh trung thực nhận xét, đánh giá của người dân về kết quả xây dựng NTM.

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Để nâng cao năng lực giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện các Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, tỉnh đã tổ chức 15 lớp tập huấn với 1.172 học viên là cán bộ cơ sở và cộng đồng của 16 xã thụ hưởng Chương trình 135. Thông qua lớp tuân huân, cung cấp những kiến thức cơ bản và kinh nghiệm thực tiễn trong việc lập kế hoạch phát triển kinh tế hộ gia đình, nắm vững được nội dung của kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, nội dung hạch toán hoạt động sản xuất của hộ và những phương pháp để tiến hành quản lý sản xuất và chi tiêu trong phát triển kinh tế hộ gia đình như thế nào cho hiệu quả. Ngoài ra, tỉnh đã tổ chức 01 lớp tập huấn nghiệp vụ giám sát đầu tư cộng đồng và hướng dẫn công tác duy tu bảo dưỡng công trình hạ tầng 135 cho 54 học viên tại huyện Tân Biên.

Phần thứ hai **ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ THUỘC CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG**

1. Đánh giá việc thực hiện quy định quản lý đầu tư công⁷, quản lý xây dựng cơ bản⁸, quản lý đầu thầu⁹ trong thực hiện các dự án đầu tư thuộc Chương trình MTQG (trong đó làm rõ những thuận lợi góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG; những khó khăn, bất cập trong áp dụng quy định ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các Chương trình).

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

- Đánh giá việc thực hiện quy định quản lý đầu tư công: Trên cơ sở ý kiến của HĐND tỉnh về danh mục đầu tư công trung hạn, UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đầu tư công đảm bảo theo quy định của pháp luật, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trên cơ sở đó, UBND cấp huyện cũng đã xây dựng và ban hành kế hoạch đầu tư công của từng địa phương theo đúng quy định. Đồng thời tổ chức lập, thẩm định quyết định chủ trương đầu tư các dự án đảm bảo theo quy hoạch xây dựng, kế hoạch sử dụng đất, mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư, nguồn vốn dự kiến được bố trí, hiệu quả kinh tế - xã hội mà dự án mang lại.

⁷ Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật đã được địa phương áp dụng.

⁸ Luật Xây dựng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật đã được địa phương áp dụng.

⁹ Luật Đầu thầu và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật đã được địa phương áp dụng.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện quản lý và sử dụng vốn đầu tư công, đảm bảo đầu tư tập trung, đồng bộ, chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả, không để thất thoát lãng phí nguồn vốn đầu tư công.

- Đánh giá việc thực hiện quản lý xây dựng cơ bản: Quy định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh.

Tại các huyện, thị xã, thành phố thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, thực hiện đúng quy trình, làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và thanh toán quyết toán công trình. Tổ chức thẩm định chủ trương đầu tư, quy mô, tổng mức đầu tư, nguồn vốn; các dự án được thẩm định phải đảm bảo các điều kiện về quy hoạch, phương án thiết kế, kiến trúc, bảo vệ môi trường, định mức, khối lượng thực hiện, đồng thời cần phải đánh giá thêm tính hiệu quả về tài chính, hiệu quả về phát triển kinh tế xã hội của dự án nhằm đảm bảo tính khả thi của dự án.

Công tác thanh toán, quyết toán được thực hiện đúng trình tự, thời gian, đầy đủ nội dung, chính xác về tổng chi phí đầu tư đã thực hiện. Kiểm tra chặt chẽ công tác thanh toán, quyết toán phải đúng với thời gian, tiến độ thực hiện, không để tồn tại công trình chậm trễ hạn quyết toán.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm đối với các vi phạm trong tổ chức thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản.

- Đánh giá việc thực hiện quản lý đấu thầu: Thực hiện tốt công tác công khai minh bạch các thủ tục liên quan đến công tác lựa chọn nhà thầu, thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng đảm bảo theo lộ trình đề ra. Công tác đánh giá, lựa chọn nhà thầu đúng thực chất năng lực, đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

Công tác lựa chọn nhà thầu được kiểm tra, giám sát thường xuyên, chặt chẽ, xử lý nghiêm các trường hợp có hành vi sai trái trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu. Đồng thời thực hiện công khai, minh bạch đảm bảo tính cạnh tranh trong đấu thầu.

b. Chương trình MTQG giảm nghèo

Tỉnh đã ban hành quy định về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, trong đó phân cấp cho UBND cấp huyện quyết định đầu tư các dự án thuộc nhóm C quy mô nhỏ, Chủ đầu tư là các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các huyện, thị xã, thành phố.

Các đơn vị được giao kinh phí thực hiện các Chương trình đảm bảo thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí theo nội dung đã được phê duyệt và đúng theo quy định. Công tác thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các dự án thuộc các Chương trình MTQG thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 và Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ. Các dự án/công trình thuộc danh mục dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình MTQG đảm bảo đầy đủ hồ sơ, thủ tục; phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư tuân thủ các quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị định

số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các văn bản liên quan.

Thực hiện giải ngân nguồn vốn đầu tư phát triển hàng năm đều đạt trên 80% kế hoạch vốn được giao. Công tác quyết toán nguồn vốn sự nghiệp đến hết năm 2019 đạt 87% kế hoạch được giao. Nguồn vốn được sử dụng đảm bảo cho thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của từng Chương trình MTQG.

Các công trình cơ sở hạ tầng ở các xã Chương trình 135 được tập trung đầu tư đồng bộ theo tiêu chí NTM, trước hết là hạ tầng thiết yếu như: giao thông, trường học, trạm y tế, thủy lợi nhỏ, nước sinh hoạt; tạo điều kiện để người dân tham gia thực hiện các hoạt động của Chương trình nhằm tăng thu nhập và nhằm phát huy hiệu quả các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu.

Từ nguồn vốn của Chương trình giai đoạn 2016-2020, tỉnh đã tiếp tục hỗ trợ cho 16 công trình giao thông và 01 công trình kiên cố hóa kênh mương đang thực hiện của giai đoạn 2011-2015. Giai đoạn 2016-2020, thực hiện cải tạo, nâng cấp được 02 trường học; 04 Nhà văn hóa ấp; 04 công trình kiên cố hóa kênh mương và 832 km đường giao thông nông thôn.

2. Làm rõ sự phù hợp (cụ thể về giải pháp tổ chức thực hiện áp dụng quy định); không phù hợp (không áp dụng được) hoặc những khó khăn, hạn chế trong việc áp dụng quy định cơ chế đặc thù và giải pháp địa phương đã lựa chọn để khắc phục khó khăn, hạn chế trong áp dụng Nghị định số 161/2016/NĐ-CP¹⁰. Trong đó làm rõ việc áp dụng các quy định:

a. Chương trình MTQG xây dựng NTM

Kho khăn hạn chế

Thiếu cơ chế, chính sách riêng, đặc thù cho xây dựng NTM (ngoại trừ cơ chế phân bổ vốn đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội xã NTM theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND; cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020 theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP), nhất là về phát triển sản xuất, hỗ trợ (vật tư) trong xây dựng cơ sở hạ tầng,... từ đó thiếu giải pháp trong huy động nguồn lực trong dân, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM, việc đầu tư chủ yếu vẫn là ngân sách nhà nước; đây cũng là một nội dung hạn chế trong công tác tuyên truyền, vận động.

Giải pháp của địa phương

Tỉnh đã công bố các thiết kế mẫu, các chỉ tiêu thiết kế các công trình phục vụ xây dựng NTM như: Trung tâm VHTT và HTCĐ; Nhà văn hóa ấp, Văn phòng ấp; thiết kế mẫu phòng học mầm non 5 tuổi; mẫu thiết kế, chi phí xây dựng công trình nhà tiêu thẩm dội 02 ngăn; nhà ở cho hộ nghèo (04 mẫu); nhà ở nông thôn.

¹⁰ Gọi tắt Nghị định số 161.

Phần thứ ba

ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG

I. CƠ CHẾ QUẢN LÝ CHUNG ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH MTQG

Tập trung đề xuất và làm rõ cơ sở đề xuất những cơ chế, chính sách quản lý phù hợp với đặc điểm tổ chức quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình tại địa phương. Cụ thể:

1. Nguyên tắc quản lý đối với Chương trình MTQG.

Phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; trách nhiệm của các bộ, ngành và các cấp ở địa phương; vai trò giám sát của cộng đồng trong quản lý và điều hành thực hiện các Chương trình MTQG.

2. Trình tự xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG 5 năm; hằng năm.

Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 5 năm được lập trong thời hạn 5 năm, cùng với kế hoạch phát triển - kinh tế xã hội để tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG.

3. Trình tự lập kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn cấp xã.

a) Căn cứ hướng dẫn xây dựng kế hoạch và thông báo dự kiến nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG của cấp có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân cấp xã giao Ban quản lý Chương trình MTQG xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn cấp xã; thông báo các nội dung, hoạt động của Chương trình MTQG dự kiến triển khai trên địa bàn xã đến người dân thụ hưởng và cộng đồng.

b) Ban quản lý các Chương trình MTQG cấp xã xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn cấp xã. Nội dung của kế hoạch bao gồm: danh mục và nội dung chủ yếu của các hoạt động, công trình, dự án cần thực hiện trong kỳ kế hoạch; đề xuất đơn vị chủ trì thực hiện.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thảo luận lấy ý kiến công khai vào kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn cấp xã; hoàn thiện kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua và gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét cho ý kiến và tổng hợp.

5. Phân cấp, ủy quyền trong công tác giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG (Mức độ cụ thể trong thực hiện giao chỉ tiêu kế hoạch theo từng cấp phù hợp với đặc điểm tổ chức quản lý, tổ chức thực hiện tại địa phương).

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện Chương trình MTQG giao các cơ quan, đơn vị trực thuộc mục tiêu, nhiệm vụ; dự toán ngân sách nhà nước hằng năm chi tiết theo nội dung, dự án thành phần thực hiện từng Chương trình MTQG; danh mục dự án đầu tư thực hiện Chương trình MTQG trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

6. Cơ chế huy động nguồn lực phù hợp với thực tế địa phương trong huy động nguồn lực thực hiện từng Chương trình MTQG.

Từ các nguồn sau:

- Nguồn ngân sách Trung ương;
- Nguồn ngân sách địa phương;
- Nguồn lực huy động hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng;
- Nguồn vốn tín dụng;
- Nguồn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác.

II. CƠ CHẾ ĐẶC THÙ TRONG QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG

Để triển khai thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 đảm bảo mục tiêu đề ra, đề nghị Trung ương sớm phê duyệt Chương trình, giao chỉ tiêu và kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 và các cơ chế, chính sách thực hiện để các địa phương kịp thời cụ thể hóa chính sách của Trung ương và ban hành các chính sách đặc thù của địa phương để triển khai thực hiện.

Đề nghị sớm ban hành Bộ tiêu chí (thôn, xã, huyện) giai đoạn mới phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó quan tâm đến đặc điểm từng vùng miền.

Ưu tiên thúc đẩy hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, nhất là sản xuất nông nghiệp sạch - an toàn, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nhằm tăng thu nhập cho người dân nông thôn một cách bền vững.

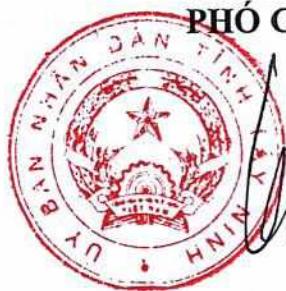
Đề nghị Chính phủ sớm phê duyệt Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 để các địa phương có cơ sở căn cứ và triển khai thực hiện.

Trên đây là Báo cáo đánh giá thực hiện các quy định về quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Bộ KHĐT;
- Bộ NNPTNT;
- Bộ LĐTBXH;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở: KHĐT, NNPTNT, LĐTBXH;
- LĐVP, PKT, PVX;
- Lưu: VT VP. UBND tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH.**



Trần Văn Chiến